

Số: 94/TB-TTQLĐT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 4 năm 2024

## THÔNG BÁO

Về việc công khai tình hình thực hiện dự toán thu – chi ngân sách Quý 1 /2024

### GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM QUẢN LÝ ĐƯỜNG THUY

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Trung tâm Quản lý Đường thủy thông báo công khai tình hình thực hiện dự toán thu – chi ngân sách của Trung tâm Quản lý Đường thủy Quý 1 năm 2024 (Đính kèm Biểu số 3).

**Nơi nhận:**

- Ban Giám đốc;
- Các Phòng, Trạm;
- Lưu: VT, KTTC\_Qh.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Ngọc Tuấn

Đơn vị: Trung tâm Quản lý Đường thủy  
Chương: 421

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 12. tháng 4. năm 2024

**CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ 1 / 2024**

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

ĐVT: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm 2024	Ước thực Quý 1/ 2024	Ước thực hiện/Dự toán năm 2024 (tỷ lệ %)	Ước thực hiện Quý 1/ 2024 so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
<b>A</b>	<b>Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí</b>				
<b>I</b>	<b>Số thu phí, lệ phí</b>				
<b>1</b>	<b>Lệ phí</b>	<b>50</b>	<b>10</b>	<b>20,00%</b>	<b>83,33%</b>
1	Lệ phí cấp GCN bảo đảm CLATKT đối với PT thủy nội địa	50	10	20,00%	83,33%
2	Phí				
<b>II</b>	<b>Chi từ nguồn thu phí được để lại</b>				
<b>1</b>	<b>Chi sự nghiệp</b>				
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
<b>2</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
<b>III</b>	<b>Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước</b>				
<b>1</b>	<b>Lệ phí</b>	<b>50</b>	<b>10</b>	<b>20,00%</b>	<b>83,33%</b>
	Lệ phí cấp GCN bảo đảm CLATKT đối với PT thủy nội địa	50	10	20,00%	83,33%
2	Phí				
<b>B</b>	<b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>				
<b>I</b>	<b>Nguồn ngân sách trong nước</b>				
<b>1</b>	<b>Chi sự nghiệp kinh tế</b>	<b>433.673</b>	<b>4.798</b>	<b>1,11%</b>	<b>32,04%</b>
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	16.326	3.463	21,21%	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	417.347	1.335	0,32%	8,92%
1.2.1	Kinh phí hoạt động không thường xuyên	18.565	1.301	7,01%	32,88%
	- Chi từ ngân sách thành phố	6.935	784		
	- Chi từ nguồn CCTL ngân sách thành phố	11.630	517		
1.2.2	Kinh phí duy tu	398.782	34	0,01%	0,31%
<b>C</b>	<b>Dự toán thu chi hoạt động sự nghiệp và dịch vụ</b>				
1	Dự toán thu	5.065	183	3,61%	73,49%
2	Dự toán chi (bao gồm cả khoản phải nộp ngân sách nhà nước, trích tạo nguồn CCTL theo quy định...)	5.065	183	3,61%	73,49%



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Ngọc Tuấn